

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2024/HS-ST

Ngày: 06-5-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Văn Hoàng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Toàn

2. Bà Lưu Thị Thôi

- Thư ký phiên tòa: Ông Biện Anh Huy là Thư ký viên của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hòa Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 119/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2024 và Thông báo thay đổi thời gian mở lại phiên tòa hình sự sơ thẩm số 122/TB-TA ngày 02 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc Đ (tên gọi khác: Nâu), sinh năm: 1995 tại Bình Thuận; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu phố 07, phường L, Tp P, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Lao động biển; trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Viết C và bà Nguyễn Thị Kh; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/8/2023 đến ngày 04/9/2023 thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo:**

Ông Nguyễn Văn Hậu - Luật sư của Công ty luật TNHH MTV Minh Khoa thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình Thuận; Có mặt.

*** Bị hại:**

Ông Nguyễn Trung Tr, sinh năm 1983

Địa chỉ: Khu phố 05, phường L, Tp P, tỉnh Bình Thuận; Vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

Ông Nguyễn Thiên B, sinh năm 1991; Vắng mặt.

Ông Hoàng Minh D, sinh năm 1977; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 25/8/2023, sau khi đi nhậu về Nguyễn Ngọc Đ nghe mẹ là bà Nguyễn Thị Kh kể lại bị một người đang ngồi nhậu tại nhà ông Hoàng Minh D, sinh năm 1977, trú tại khu phố 05, phường L, Tp P, tỉnh Bình Thuận chửi mắng thì Đ không nói gì. Đến 0 giờ 30 phút ngày 26/8/2023, do bức tức chuyện mẹ kể nên Đ vào khu vực bếp trong nhà lấy 01 cây kéo dài 23cm, có cán cầm dài 12cm được bọc bên ngoài bằng nhựa màu đỏ, có lưỡi kéo kim loại dài 11cm đầu nhọn bọc trong người, rồi đi bộ đến nhà của D. Khi đến, Đ thấy D đang ngồi nhậu với Nguyễn Trung Tr và Nguyễn Thiên B, sinh năm 1991, trú tại khu phố 05, phường L, Tp P, tỉnh Bình Thuận thì hỏi ai là người chửi mẹ của Đ. Nghe Đ la lối thì Tr đứng dậy chửi Đ, Tr và Đ cãi nhau, Tr cầm lấy chiếc đĩa (loại đĩa dùng để ăn cơm) chỉ vào bụng của Tr, thách thức bảo Đ đâm vào. Lúc này Đ đang đứng đối diện với Tr, tay phải của Đ lấy 01 cây kéo trong người ra, đâm Tr nhiều nhát vào người của Tr trúng vào vùng ngực, lưng, tay. Thấy Tr chảy máu nên Đ bỏ đi về nhà. Đ rửa vết máu dính trên cây kéo, rồi cất giấu cây kéo ở phía sau nồi cơm điện. Tr bị thương, được đưa đến Bệnh viện Đa khoa An Phước cấp cứu. Đến khoảng 01 giờ cùng ngày, bà Nguyễn Thị Nga là mẹ của Tr đến Công an phường Lạc Đạo trình báo sự việc.

Vật chứng của vụ án: 01 cây kéo dài 23cm, có cán cầm dài 12cm được bọc bên ngoài bằng nhựa màu đỏ, có lưỡi kéo kim loại dài 11cm đầu nhọn (thu giữ của Nguyễn Ngọc Đ).

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 562/KLTTCT-TTPYBT ngày 05/9/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Bình Thuận kết luận thương tích của Nguyễn Trung Tr:

1. Các kết quả chính:

- Vết thương ngực phải khoảng liên sườn 2 – 3 cạnh xương ức, thấu ngực tràn khí màng phổi phải lượng ít, tràn khí Dới da ngực phải đã được điều trị, hiện ổn định, để lại vết thương chưa lành dài 01 cm còn 01 mũi chỉ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1% + 3%.

- Vùng lưng phải có 02 vết thương phần mềm kích thước:

+ Vết 1 dài 02 cm còn 02 mũi chỉ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1%.

+ Vết 2 dài 1,5 cm còn 02 mũi chỉ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1%.

- Vùng lưng trái có 02 vết thương phần mềm kích thước:

+ Vết 1 dài 5,5 cm còn 06 mũi chỉ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 2%.

+ Vết 2 dài 2,5 cm còn 03 mũi chỉ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1%.

- 1/3 trên mặt ngoài cánh tay trái có 02 vết thương phần mềm kích thước:

+ Vết 1 dài 0,8 cm còn 01 mũi chỉ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1%.

+ Vết 2 dài 01 cm còn 01 mũi chỉ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1%.

2. Kết luận:

Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y Tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Trung Tr tại thời điểm giám định là 11%, áp dụng biện pháp cộng tại thông tư.

Kết luận khác:

+ Các vết thương do vật sắc nhọn gây ra.

+ Vết thương ngực phải có chiều hướng lực tác động từ trước ra sau, với lực tác động trung bình; Các vết thương vùng lưng phải và trái có chiều hướng lực tác động từ sau ra trước, với lực tác động nhẹ, Các vết thương cánh tay trái có chiều hướng lực tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương, với lực tác động nhẹ.

+ Hiện không xác định cô tật.

Đối với 01 cây kéo dài 23cm, có cán cầm dài 12cm được bọc bên ngoài bằng nhựa màu đỏ, có lưỡi kéo kim loại dài 11cm đầu nhọn, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết bảo quản, chờ xử lý.

Về dân sự: Nguyễn Ngọc Đ tác động gia đình bồi thường số tiền 15.000.000đồng cho Nguyễn Trung Tr. Tr đã nhận tiền và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với Đ.

Tại bản Cáo trạng số 263/CT-VKSPT-HS ngày 27/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết quyết định, truy tố bị cáo: Nguyễn Ngọc Đ về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết phát biểu quan điểm xử lý về vụ án như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc Đ, phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”;

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Ngọc Đ từ 15 tháng tù đến 21 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 01 cây kéo dài 23cm, có cán cầm dài 12cm được bọc bên ngoài bằng nhựa màu đỏ, có lưỡi kéo kim loại dài 11cm đầu nhọn là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Về phần dân sự: Do bị hại và gia đình bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị hội đồng xét xử không xem xét.

Luật sư bào chữa cho bị cáo tranh luận: Thống nhất với tội danh và điều khoản do Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo và thống nhất với những tình tiết giảm nhẹ mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên trong quá trình điều tra bị cáo đã tích cực hợp tác đối với cơ quan chức năng để sự việc được xử lý nhanh chóng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo.

Bị cáo không bổ sung tranh luận gì thêm.

Vì đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ ý kiến tranh luận, đề nghị không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, theo hồ sơ đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra bị cáo, bị hại và tại phiên tòa bị cáo, vị Luật sư bào chữa cho bị cáo không thắc mắc, khiếu nại về những hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt bị hại Ông Nguyễn Trung Tr nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, không gây trở ngại cho việc xét xử; đồng thời bị cáo, Luật sư và Kiểm sát viên đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt Ông Tr theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu ở trên. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét tại phiên tòa nên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 0 giờ 30 phút ngày 26/8/2023 tại trước số nhà 41/45 đường Hàn Thuyên thuộc khu phố 07, phường L, Tp P, tỉnh Bình Thuận do bức tức Nguyễn Trung Tr chửi mắng bà Nguyễn Thị Kh là mẹ của Nguyễn Ngọc Đ và thách thức Đ đâm nên Đ đã có hành vi dùng cây kéo dài 23cm, đầu nhọn đâm nhiều nhát vào ngực, lưng và cánh tay của Tr gây thương tích 11%.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những Tr tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa phương, bị cáo là thanh niên đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc dùng kéo là hung khí nguy hiểm đâm vào Nguyễn Trung Tr là nguy hiểm nhưng vẫn cố ý thực hiện gây thương tích cho người khác. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*” được quy định tại Điều 134 của Bộ luật hình sự. Do bị cáo phạm tội với tình tiết định khung “*Dùng hung khí nguy hiểm*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự với tỷ lệ tổn thương cơ thể cho bị hại là 11% nên đã phạm vào điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra thể hiện, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên đề nghị của vị Luật sư bào chữa cho bị cáo và của đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng cho bị cáo là có cơ sở. Vì vậy cần áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo. Đối với lời bào chữa của vị Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo do bị cáo đã tích cực hợp tác đối với cơ quan chức năng để sự việc được xử lý nhanh chóng, Hội đồng xét xử xét thấy tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự quy định: “*Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án*”. Đây là tình tiết giảm nhẹ thể hiện người phạm tội có những hành vi, lời khai thể hiện sự hợp tác tích cực với cơ quan có trách nhiệm trong việc nhanh chóng làm sáng tỏ vụ án, giúp các cơ quan này phát hiện thêm tội phạm mới hoặc đồng phạm mới thì mới được xem xét áp dụng nhưng hồ sơ vụ án không có tài liệu, chứng cứ nào thể hiện, cho nên đề nghị của vị Luật sư là không có cơ sở chấp nhận; việc bị cáo tích cực hợp tác đối với cơ quan chức năng trong việc khai báo diễn biến sự việc là thể hiện thái độ thành khẩn đã được Hội đồng xét xử xem xét, áp dụng tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Do bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, để thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước nên áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng một hình phạt Dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội và gia đình.

[5] Trên cơ sở cân nhắc tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải xử lý và áp dụng hình phạt tù tương xứng để giáo dục, răn đe bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới; đồng thời giáo dục những người khác tôn trọng pháp luật và đấu tranh chống tội phạm.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 cây kéo dài 23cm, có cán cầm dài 12cm được bọc bên ngoài bằng nhựa màu đỏ, có lưỡi kéo kim loại dài 11cm đầu nhọn là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về phần bồi thường dân sự: Mặc dù bị hại vắng mặt nhưng hồ sơ vụ án thể hiện bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại thêm nên hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc Đ, phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt: Nguyễn Ngọc Đ 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày chấp hành án nhưng được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ trước đó từ ngày 26/8/2023 đến ngày 04/9/2023.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 cây kéo dài 23cm, có cán cầm dài 12cm được bọc bên ngoài bằng nhựa màu đỏ, có lưỡi kéo kim loại dài 11cm đầu nhọn theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 73 ngày 03/01/2024.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án sơ thẩm của bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án; của bị hại vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND Tp Phan Thiết;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an Tp Phan Thiết;
- Bị cáo; bị hại;
- CCTHADS TPPT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Quách Văn Hoàng